

Số: 2434/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Kiên Hải 5 năm giai đoạn 2021-2025**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Kiên Giang về việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm  
2021-2025 tỉnh Kiên Giang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân huyện Kiên Hải về việc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5  
năm giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
89/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch phát  
triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện Kiên Hải,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Kiên Hải 5 năm giai đoạn 2021-2025 với các nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế tạo khâu đột phá để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững. Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả phù hợp với điều kiện của huyện; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Phát huy sức mạnh toàn dân, huy động tối đa mọi nguồn lực, khai thác tốt các tiềm năng thế mạnh, nhất là kinh tế biển và du lịch, nâng dần tỷ trọng thương mại và dịch vụ; sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đồng bộ. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, đảm bảo ổn định chính trị xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo.



## II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu trong 5 năm 2021-2025:

(1) Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu 29.536 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng bình quân 11,21%/năm. Trong đó: Nông - lâm - thủy sản 20.277 tỷ đồng, tăng bình quân 12,49%/năm; công nghiệp - xây dựng: 9.258 tỷ đồng, tăng bình quân 8,8%/năm.

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 22.984 tỷ đồng, tăng bình quân 14,72%/năm (giá hiện hành).

(3) Sản lượng nuôi trồng thủy sản 66.000 tấn, tăng bình quân 85,25%/năm; giá trị sản xuất 7.102 tỷ đồng. Sản lượng khai thác hải sản 269.543 tấn, giá trị sản xuất 13.085 tỷ đồng, tương đương giai đoạn trước.

(4) Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5.054 tỷ đồng, tăng bình quân 3,12%/năm.

(5) Tổng thu ngân sách 58,445 tỷ đồng, gấp 1,68 lần so với giai đoạn trước; tổng chi ngân sách trên địa bàn 1.059 tỷ đồng.

(6) Phấn đấu đến năm 2025 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; có 01 xã đạt nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

(7) Tỷ lệ hộ sử dụng điện 99%.

(8) Đến năm 2025 có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia.

(9) Hàng năm tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 98%, từ 6-14 tuổi tuổi đến trường đạt 97%.

(10) Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt 90%.

(11) Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.

(12) Tỷ lệ văn hoá: Bình quân mỗi năm có 90% hộ gia đình, 92% ấp và 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá.

(13) 100% xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới.

(14) Giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, có 11,34 bác sĩ/vạn dân.

(15) Giới thiệu việc làm mới cho 2.000 lượt lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%.

(16) Phấn đấu huyện không còn hộ nghèo.

(17) Tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,6% so với dân số. Phấn đấu làm giảm 5% vụ phạm pháp hình sự; tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt trên 75%, tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%.

### 2. Xác định các khâu đột phá

(1) Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy sự phát triển của huyện;

(2) Tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, gắn với nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới;

(3) Hoàn chỉnh quy hoạch, đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch theo hướng bền vững và trở thành huyện phát triển mạnh về du lịch;

(4) Đẩy mạnh phát triển lĩnh vực nuôi biển.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tiếp tục khai thác, phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững**

Triển khai và hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch ngành, nhất là các quy hoạch ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế về nuôi trồng thủy sản, du lịch, thương mại; đồng thời đặt quy hoạch phát triển của huyện trong tổng thể phát triển của tỉnh và các vùng du lịch trọng điểm để tăng cường sự liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa các địa phương trong vùng du lịch trọng điểm của tỉnh. Chủ động phối hợp, nghiên cứu và đề xuất các chương trình, dự án có tính liên kết vùng, các cơ chế, chính sách đặc thù cho huyện đảo để tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế biển theo Nghị quyết Trung ương về Chiến lược biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tập trung khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về sử dụng hiệu quả đất đai, môi trường rừng, mặt nước biển, phát triển nuôi trồng thủy sản, dịch vụ - du lịch, công nghiệp chế biến thủy sản, thủ công mỹ nghệ... nhằm thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh, đồng thời đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển nông - lâm - ngư nghiệp và thương mại - dịch vụ.

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với tình hình thực tế của huyện đảo, gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tạo môi trường thuận lợi thu hút các nhà đầu tư lớn. Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi thu hút mạnh đầu tư cho huyện đảo Kiên Hải, nhất là cơ chế về sử dụng đất đai, đất rừng phòng hộ, mặt nước biển để đầu tư và triển khai thực hiện các dự án du lịch, nuôi trồng thủy sản. Thực hiện công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện.

#### **2. Đẩy mạnh huy động nguồn lực phát triển cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo đột phá để phát triển kinh tế gắn với xây dựng nông thôn mới**

Tập trung huy động tốt và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, đa dạng hóa các hình thức huy động tạo nguồn vốn đầu tư, trước hết phát huy tối đa nội lực của địa phương, tranh thủ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ đầu

tư theo các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn chương trình Biển đông - Hải đảo; thu hút vốn đầu tư các doanh nghiệp, vốn dân bằng nhiều hình thức phù hợp; thực hiện cơ chế nhà nước và Nhân dân cùng làm... Tiếp tục rà soát và đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư; đi đôi với thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các công trình trọng điểm, nhất là nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật tại các khu, điểm du lịch, các tiêu chí xã nông thôn mới và xây dựng đề án dời Trung tâm Hành chính huyện về Lại Sơn. Vận dụng phù hợp, linh hoạt các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh để huy động các nguồn vốn trong và ngoài tỉnh, vốn từ các doanh nghiệp, vốn tín dụng, vốn trong dân, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ khi được cấp trên hỗ trợ... để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện theo hướng đồng bộ. Đề xuất Tổng Công ty Điện lực II Miền Nam sớm triển khai Dự án đầu tư kéo điện lưới quốc gia ra Quần đảo Nam Du theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ; đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí vốn để triển khai thực hiện dự án khu tránh trú bão Nam Du.

- Tăng cường các biện pháp huy động nguồn lực đầu tư thực hiện xây dựng nông thôn mới; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi địa phương trong việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Phần đầu đến năm 2025 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, có 01 xã đạt nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu, có 1/4 xã đạt đô thị loại IV và 3/4 xã được công nhận Đô thị loại V. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là hộ gia đình tham gia đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà ở đạt tiêu chí nông thôn mới.

- Chú trọng công tác xúc tiến đầu tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân có điều kiện tham gia thực hiện các dự án đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế của huyện về du lịch, nuôi trồng thủy sản quanh các đảo và trên biển; tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Mavin triển khai thực hiện dự án nuôi cá lồng bè trên biển; các dự án: Du lịch Bãi Cây Mến xã An Sơn, Bãi Thiên Tuế - xã Lại Sơn; dự án lấn biển Lại Sơn và An Sơn. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng kết cấu hạ tầng tại các xã, thực hiện thủ tục đầu tư các dự án: Đường lên đỉnh Rada, đường quanh đảo giai đoạn 2 An Sơn; triển khai thực hiện dự án lấn biển Hòn Ngang, xã Nam Du, dự án lấn biển 3,2ha An Sơn và dự án Lấn biển Cảng cá Nam Du, xã An Sơn. Thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất và triển khai thực hiện dự án khu dân cư lấn biển Hòn Tre,

Trung tâm Thương mại xã An Sơn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình Hồ chứa nước Bãi Nhà xã Lại Sơn vào hoạt động, đồng thời hoàn thành công trình Hồ nước Bãi Cây Mến, xã An Sơn theo kế hoạch.

### **3. Tập trung phát triển nông - lâm - ngư nghiệp toàn diện**

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng lên năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế của từng loại hình sản xuất tổ chức sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, chủ động phòng trừ có hiệu quả sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân cải tạo vườn tạp, trồng cây ăn quả và cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, vừa có tác dụng phủ xanh trên các đảo, phù hợp với điều kiện tự nhiên và theo quy mô hộ gia đình.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh và bổ sung việc lập quy hoạch, kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu lại sản xuất ngành nông nghiệp, thủy sản theo hướng sản xuất tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của huyện nhằm nâng cao chất lượng, giá trị, tính cạnh tranh cao gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu một số sản phẩm theo mô hình OCOP (xoài, hồ tiêu, cá bóp, cá mú...); quy hoạch ổn định diện tích đất lâm nghiệp, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, chống chặt phá rừng và bảo vệ tốt diện tích rừng phòng hộ hiện có.

Đẩy mạnh phát triển lĩnh vực nuôi biển, quy hoạch, xác định vùng nuôi trồng thủy sản theo hướng nuôi tập trung trên biển, quanh các đảo gắn với dịch vụ - du lịch, ổn định lâu dài; nuôi trồng thủy sản theo hướng đa dạng, nhất là những loại thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao phù hợp với đặc thù của địa phương (cá mú, cá bóp, cá chẽm, vẹm xanh, hàu, ốc, ghẹ, tôm tích)... trong nuôi trồng thủy sản, có giải pháp phát triển theo hướng tạo mối liên kết chặt chẽ, bảo đảm lợi ích hài hòa giữa hộ nuôi và doanh nghiệp; nuôi trồng thủy sản kết hợp nuôi truyền thống và nuôi theo hướng ứng dụng công nghệ mới, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng công nghệ và vốn đầu tư vào phát triển nuôi thủy sản; thực hành nuôi trồng thủy sản sạch, VietGAP; xây dựng thương hiệu cho sản phẩm nông - hải sản; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng cho Nhân dân, kêu gọi đầu tư xây dựng các nhà máy thu mua, chế biến hải sản, duy trì ổn định đầu ra cho sản phẩm nuôi trồng; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có chủ trương dự án, đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện thực hiện.

- Khai thác hải sản hợp pháp gắn với bảo vệ tốt nguồn lợi hải sản, khuyến khích phương tiện đánh bắt bờ, khai thác tối đa thế mạnh tiềm năng kinh tế biển. Thực hiện tái cơ cấu lại nghề khai thác hải sản, đề xuất sắp xếp lại đội tàu khai thác hải sản của huyện theo hướng hiện đại về trang thiết bị, không tăng thêm số



lượng tàu thuyền, khuyến khích các chủ tàu cá khai thác kém hiệu quả đăng ký chuyển sang nghề nuôi biển; vận động ngư dân bám biển ổn định sản xuất, chuyển đổi ngành nghề mang lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với những ngành nghề Nhà nước khuyến khích đầu tư có tính chọn lọc cao (rê, câu, vây) và hạn chế phát triển nghề cào; chấp hành tốt các quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tăng cường các biện pháp tuyên truyền, vận động ngư dân không để xảy ra tình trạng khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật rộng rãi trong Nhân dân, các chủ tàu, ngư dân về Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017; Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/TU ngày 13/7/2020 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp quản lý ngăn chặn, chấm dứt tàu cá và ngư dân trong tỉnh vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

#### **4. Tập trung phát triển du lịch và các ngành thương mại - dịch vụ**

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 86-KH/HU của Huyện ủy về phát triển du lịch đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển du lịch huyện Kiên Hải đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện); thực hiện và hoàn thành quy hoạch du lịch; phát huy, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế về du lịch, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trong phát triển du lịch; quy hoạch vùng bảo tồn sinh thái biển, phục vụ cho phát triển du lịch; huy động nguồn lực để tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng khu du lịch trọng điểm: Lại Sơn, quần đảo Nam Du. Xây dựng Lại Sơn thành khu du lịch văn hóa, sinh thái, nghỉ dưỡng chất lượng; quần đảo Nam Du trở thành khu du lịch khám phá, du lịch nghỉ dưỡng có chất lượng. Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch trong và ngoài nước; xây dựng các tour, tuyến du lịch bằng đường biển kết nối nội bộ, khu vực và liên vùng, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch; tăng cường công tác quảng bá, thu hút các dự án đầu tư phát triển các loại hình: du lịch sinh thái gắn với tài nguyên du lịch biển ngắm rạn san hô; du lịch làng nghề; du lịch sinh thái vườn; sinh thái rừng; du lịch cộng đồng homestay; du lịch gắn với lễ hội, tín ngưỡng dân gian. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá và xúc tiến du lịch để kêu gọi đầu tư

và thu hút du khách. Chú trọng phát triển nhanh nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch trong những năm sắp tới.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển dịch vụ du lịch, các loại hình dịch vụ phục vụ phát triển du lịch đồng bộ, theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng tốt hơn yêu cầu của du khách; đẩy mạnh quảng bá tiềm năng du lịch, phát triển thêm các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh du lịch; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu cho một số sản phẩm phục vụ du lịch của tỉnh, trú trọng cảnh quan môi trường.

- Phát triển đa dạng các ngành thương mại, dịch vụ phục vụ khai thác tiềm năng, thế mạnh của huyện như: Dịch vụ nghề cá, dịch vụ - du lịch; dịch vụ sản xuất nông - thủy sản. Hoàn thành đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại các xã, khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; vận dụng thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ để phát triển mạnh kinh tế tập thể với nhiều loại hình hợp tác đa dạng; chú trọng phát triển hợp tác xã các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, thương mại và các ngành dịch vụ nông thôn; tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn nước ngoài phát triển theo quy định của pháp luật; quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là hỗ trợ về tín dụng, chuyển giao công nghệ, đào tạo nghề.

- Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động các loại hình dịch vụ công cộng, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công cộng, trước hết là các dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, khoa học - công nghệ, thể dục và thể thao.

### **5. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế**

Đầu tư phát triển và nâng cao năng lực các ngành có lợi thế, nhất là công nghiệp nuôi biển, công nghiệp chế biến nông thủy sản, công nghiệp xây dựng, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động, ít tiêu tốn nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường như: Công nghiệp hàng tiêu dùng, thủ công mỹ nghệ, cơ khí nông - ngư nghiệp... Chú trọng việc quy hoạch và xây dựng các khu sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn để tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh; vận dụng, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách khuyến khích và thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển mạnh các ngành tiểu thủ công nghiệp, chú trọng phát triển công nghiệp chế biến thực phẩm, thân thiện với môi trường, đầu tư chế biến hải sản, tạo ra các sản phẩm chủ lực, đặc trưng của địa phương như sản xuất nước mắm, cá, khô có chất lượng, giá trị kinh tế cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường, nhằm giải quyết việc làm cho lao động địa phương, nhất là lao động nữ.

**6. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn**

- Hoàn thành và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025, bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024; quy hoạch chung xây dựng các xã đảo đến năm 2040 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, xây dựng theo quy hoạch; tăng cường các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân theo quy định. Chỉ đạo thực hiện quản lý chặt chẽ việc xây dựng, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, bao chiếm đất trái phép, xây dựng không đúng theo quy định. Phối hợp với các ngành chức năng cấp tỉnh trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tăng cường tuần tra, phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi lấn chiếm, bao chiếm, tranh chấp và chặt phá rừng.

Khai thác, sử dụng hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn, tăng cường rà soát và quản lý nguồn nước ngọt tại các xã đảo, tuyên truyền nâng lên ý thức của Nhân dân trong sử dụng nước ngọt sinh hoạt và sản xuất kinh doanh đảm bảo tiết kiệm; chú trọng công tác quản lý cảnh quan, khoáng sản theo quy định của Luật Tài nguyên khoáng sản, bảo tồn biển đảo, các rạn san hô và các loại hải sản mang tính đặc trưng của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong Nhân dân, đồng thời tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường trên các tuyến đường quanh đảo, xử lý rác thải các khu dân cư, khu du lịch; phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh thực hiện lắp đặt lò đốt rác tại các xã theo kế hoạch, đảm bảo tốt việc xử lý rác thải, nhất là tại các khu du lịch, khu dân cư. Hoàn thành, triển khai thực hiện Đề án và mời gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư lò đốt rác, thu gom, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường theo hướng xã hội hóa, thực hiện tốt mô hình "chống rác thải nhựa" trên địa bàn. Kết hợp phát triển du lịch với phát động phong trào "văn minh, lịch sự, hiếu khách"; xây dựng Kiên Hải có môi trường tự nhiên đẹp, môi trường xã hội lành mạnh và ổn định, an toàn, tạo ấn tượng tốt cho du khách; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường, thực hiện bắt buộc việc đánh giá tác động môi trường trước khi cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; hoàn thành đưa vào sử dụng lò đốt rác các xã Hòn Tre, An Sơn và Nam Du.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2020 và tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng xã hội gắn với xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo; triển khai thực hiện các dự án của tỉnh về ứng phó với biến đổi khí hậu trong từng giai đoạn. Tập trung thực hiện các biện pháp chống xói mòn, sạt lở ven biển gắn với bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ theo quy hoạch; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kịp thời, hiệu quả, nhất là tìm kiếm cứu nạn trên biển; chủ động ứng phó với thiên tai trong mọi tình huống nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

**7. Nâng cao chất lượng thể dục - thể thao, Giáo dục và Đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội**

KIẾN GIỚI

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục các cấp học, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; tiếp tục điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học theo hướng tăng quy mô, xây dựng trường đạt chuẩn theo quy định; triển khai thực hiện có hiệu quả 05 Đề án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên đủ số lượng, nâng lên chất lượng, hạn chế thấp nhất tình trạng thừa, thiếu giáo viên tại các trường; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới Giáo dục và Đào tạo, đến năm 2025 có thêm một trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện các Kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 20 và 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Đầu tư trang bị máy móc hiện đại để người dân an tâm điều trị tại chỗ, hạn chế thấp nhất tình trạng chuyển tuyến trên; đảm bảo đủ thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác khám và điều trị bệnh, nâng cao chất lượng thái độ phục vụ y tế; triển khai thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu y tế quốc gia, làm tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, không để xảy ra dịch lớn, tăng cường công tác kiểm tra bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền dân số - Kế hoạch hóa gia đình, triển khai thực hiện tốt các mô hình, dự án, đề án về nâng cao chất lượng dân số.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động, huy động các nguồn lực xã hội chăm lo đối tượng chính sách và người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề theo hướng gắn với địa chỉ sử dụng và nhu cầu về lao động, nhất là đào tạo các ngành nghề cho các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của huyện để tạo công ăn việc làm cho người lao động, nhất là lao động nữ; phấn đấu không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn đa chiều quy định hiện hành, quan tâm hỗ trợ các hộ cận nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn. Tập trung đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người nghèo, cận nghèo, hỗ trợ về giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch vệ sinh môi trường, thông tin, tiền điện... tạo điều kiện cho hộ nghèo tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi, tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý, chính sách an sinh xã hội.... hướng dẫn hộ nghèo biết cách làm ăn phát triển sản xuất, tự vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động nhân các sự kiện lớn của đất nước và địa phương, tổ chức nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ phục vụ Nhân dân, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa văn nghệ trong Nhân dân, tham gia tốt các hội thi do tỉnh tổ chức; đổi mới nâng lên chất lượng tin, bài đảm bảo tính thời sự: kịp thời khắc phục, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác truyền thanh, đảm bảo các xã, ấp đều được lắp đặt loa phát thanh để phục vụ tốt hơn nhu cầu nắm bắt thông tin của người dân; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các đội, nhóm, câu lạc bộ văn nghệ, thể thao đáp ứng một phần nhu cầu

vui chơi, giải trí, sinh hoạt văn hóa, thể thao trong đời sống cán bộ và Nhân dân; tăng cường công tác quản lý và đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, đảm bảo môi trường văn hóa lành mạnh; nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

### **8. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh**

- Phát triển kinh tế - xã hội của huyện phải gắn chặt với quy hoạch xây dựng khu vực phòng thủ, nhất là các khu vực trọng điểm; các quy hoạch ngành, lĩnh vực phải đảm bảo tính lưỡng dụng, kết hợp giữa yêu cầu phát triển và tích lũy cung cấp hậu cần kỹ thuật cho nhu cầu của khu vực phòng thủ, quy hoạch phát triển rừng, khai thác khoáng sản, quy hoạch đô thị, bố trí dân cư tạo thế bố trí lực lượng và đồng bộ với quy hoạch xây dựng khu vực phòng thủ, tập trung giáo dục quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng vững mạnh, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; hoàn thiện các phương án, kế hoạch bảo vệ an ninh chính trị, nâng cao hiệu quả đảm bảo an ninh tại các địa bàn trọng điểm, phòng chống âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, giải quyết tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; thường xuyên củng cố, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và công tác Dân vận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng lĩnh vực, địa bàn cơ sở; xây dựng thế trận an ninh Nhân dân và nền an ninh Nhân dân vững mạnh, góp phần phục vụ công tác phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Cùng với đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, huyện luôn quan tâm giữ vững và tăng cường quốc phòng - an ninh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biển, đảo; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại để bảo vệ vững chắc chủ quyền và an ninh biển, đảo, tạo môi trường an toàn, thuận lợi ổn định thu hút các nhà đầu tư mạnh dạn đầu tư phát triển kinh tế trên địa bàn huyện. Các lực lượng vũ trang phối hợp tăng cường kiểm soát, theo dõi nắm chắc tình hình; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; giải quyết tốt những vấn đề phát sinh, chủ động ứng phó, ngăn chặn, xử lý các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

### **9. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, vận dụng tốt cơ chế, chính sách trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.**

- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, bảo đảm chất lượng các công trình, dự án; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư kịp thời các công trình, dự án; tăng cường công tác quản lý đầu tư, thẩm định, kiểm tra, giám sát, đánh giá,... nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Tích cực tranh thủ tốt các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh và các nhà đầu tư, đồng thời huy động và khai thác tối đa nguồn nội lực trong Nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn để xây dựng các công trình trọng điểm, nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ gắn với xây dựng nông thôn mới,... tạo tiền đề cho việc thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biển, đảo.

- Vận dụng tốt các cơ chế, chính sách của Nhà nước, đồng thời đề xuất, kiến nghị Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, sửa đổi và ban hành các cơ chế, chính sách thông thoáng, phù hợp với điều kiện đặc thù của huyện đảo, nhất là cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư phù hợp cho từng dự án, lĩnh vực nhằm tạo sự hấp dẫn để thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Thực hiện tốt các giải pháp thu đúng, thu đủ các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước, chú trọng các nguồn thu từ sản xuất kinh doanh, thu nợ đọng thuế, thu tiền sử dụng đất. Quản lý chi hợp lý, đúng chế độ, tránh tình trạng bội chi ngân sách. Đẩy mạnh phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện chế độ công khai, minh bạch về kinh tế, tài chính trong các cơ quan, đơn vị, các ban ngành nhằm tránh thất thoát tài sản của Nhà nước; tiếp tục tăng cường công tác xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp nhằm giảm chi ngân sách Nhà nước, nhất là xã hội hóa trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới theo chủ trương của Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp, thực hiện tốt chức năng quản lý kinh tế; phát huy vai trò, đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu trong thực thi công vụ.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là quy hoạch, đào tạo và đào tạo lại cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo nghề cho người lao động phù hợp với điều kiện của huyện. Chú trọng vận dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng về các lĩnh vực quan trọng, thế mạnh của huyện; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ có trình độ, kỹ thuật lành nghề, góp phần nâng cao sức cạnh tranh nền kinh tế của huyện.

Đẩy mạnh cải cách hành chính hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo để đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính, triển khai phục vụ tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước để tiếp tục chống tham nhũng, tiêu cực, nhũng nhiễu và công khai, minh bạch; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đầu tư vào sản xuất, kinh doanh để phát triển kinh tế hộ gia đình, nhất là tuyên truyền, vận động Nhân dân mạnh dạn đầu tư phát triển dịch vụ, du lịch, phát triển nuôi biển theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển trong tình hình mới; làm tốt công tác Dân vận, Chính quyền ở địa phương tạo sự đồng thuận trong xã hội để người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội IX Đảng bộ huyện đề ra.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 5 năm 2021-2025 trên địa bàn huyện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Kiên Hải;
- UBND huyện Kiên Hải;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet (02b).

**CHỦ TỊCH**



**Lâm Minh Thành**

KIÊN GIANG